

Số: **231/2023/QĐST-HNGĐ**

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GÒ CÔNG, TỈNH TIỀN GIANG**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Võ Thị Thu Thúy**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Đàm Kiến Dân**.
2. Ông **Trần Công Mẫn**.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và Điều 246 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 123/2023/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 6 năm 2023.

**XÉT THẤY:**

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị **Bùi Kim N**, sinh năm 1997;

Địa chỉ: 4/1, khu phố 1, Phường X, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang;

- *Bị đơn*: Anh **Nguyễn Thành V**, sinh năm 1985;

Địa chỉ: 1/20 khu phố 2, Phường K, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang;

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị **Bùi Kim N** và anh **Nguyễn Thành V**.

- Về con chung: Chị **Bùi Kim N** được tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên **Nguyễn Thành N**, sinh ngày 03/6/2020. Anh **Nguyễn Thành V** không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Nguyễn Thành V được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung, không ai được quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Bùi Kim N tự nguyện chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm, được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0027454 ngày 14/6/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Gò Công. Như vậy, chị Bùi Kim N đã nộp đủ án phí.

Anh Nguyễn Thành V không phải chịu tiền án phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TXGC;
- UBND Phường K, TXGC;
- CCTHADS TXGC;
- Lưu: AV, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Võ Thị Thu Thúy**